

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 141/2024/HS-ST
Ngày 05-11-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức X, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1978 tại Bắc Ninh; nơi đăng ký HKTT: Số 01/46/165 đường Đ, phường L, quận NQ, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 72, phường Đ, quận HA, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Phó Giám đốc Công ty XDBH; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph; có vợ là Hoàng Thị Tr và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08-7-2024 đến ngày 12-7-2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Trần Ngọc D, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1976 tại Hải Phòng; nơi đăng ký HKTT: Số 12A/169, phường Đ, quận NQ, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 29/32/111, phường Đ, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (đã chết) và bà Lê Thị Ch; có vợ là Nguyễn

Thị Nh và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08-7-2024 đến ngày 12-7-2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Hoàng Văn Kh, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1975 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 3, xã Tr, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Phạm Thị G; có vợ là Vũ Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08-7-2024 đến ngày 12-7-2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Ngô Thế L, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 33/81, phường M, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thế L (đã chết) và bà Đỗ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2011/HSST, ngày 16/9/2011 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2012/HSST, ngày 13/6/2012 của Toà án nhân dân quận Hải An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 24 ngày về tội Đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 08-7-2024 đến ngày 12-7-2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 08/7/2024, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang tại phòng nghỉ của bãi xe Công ty XDBH; địa chỉ: Quốc lộ 5, phường H, quận HB có 04 đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền gồm: Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Ngô Thế L, Hoàng Văn Kh. Thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 41.500.000 đồng, trong đó: Thu của Nguyễn Đức X số tiền 1.400.000 đồng, Trần Ngọc D số tiền 1.700.000 đồng, Ngô Thế L số tiền 18.900.000 đồng, Hoàng Văn Kh số tiền 19.500.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Ngô Thế L, Hoàng Văn Kh khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 08/7/2024, Nguyễn Đức X cùng Trần Ngọc D, Ngô Thế L, Hoàng Văn Kh có mặt tại phòng nghỉ của bãi xe thuộc Công ty XDBH để ăn trưa, sau khi ăn xong mọi người đã rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm 8 lá được thua bằng tiền.

Cách thức chơi như sau: Bộ bài 52 lá được chia làm 04 phần, mỗi phần 08 lá bài, riêng người đầu tiên (người chia bài) sẽ có 9 lá, số lá bài còn lại được xếp chồng lên nhau để giữa chiếu cho mọi người lần lượt bốc. Sau khi người đầu tiên đánh đi 01 lá bài thì người kế tiếp có thể lấy lá bài đó nếu nó hợp với bài trên tay để tạo thành một "phỏm" (ít nhất 03 lá bài có cùng giá trị hoặc có cùng chất và có giá trị liên tiếp nhau). Nếu người kế tiếp không lấy lá bài của người đánh trước thì sẽ rút thêm 1 lá bài từ bộ bài ở giữa chiếu. Ván bài kết thúc khi có một người "ù" (các lá bài trên tay người chơi có thể sắp xếp thành phỏm và không thừa lá bài nào, hoặc sau khi hạ hết phỏm người đó còn 0 điểm). Nếu không có ai ù, ván bài sẽ kết thúc sau khi rút hết các lá bài còn lại từ bộ bài dưới chiếu. Người chơi sẽ hạ xuống các phỏm mình có, những lá bài không tạo thành phỏm sẽ tính điểm, người nào có tổng điểm thấp nhất sẽ thắng, người tiếp theo lần lượt về nhì, ba và bét. Khi đánh lá cuối cùng mà để người dưới "ăn" được thì sẽ bị "ăn" chót. Cả nhóm thống nhất thắng thua theo tỉ lệ 5-10-15 tương ứng 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng, ai về nhất sẽ nhận được tiền thắng cược từ ba người về sau lần lượt là 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng, nếu ù người thắng sẽ nhận được tiền của ba người còn lại mỗi người 300.000 đồng, nếu ù đồng hoa, tứ quý (cả 8 lá đồng chất tạo thành 01 phỏm hoặc trên bài có 02 tứ quý) thì người thắng sẽ nhận được tiền của ba người còn lại mỗi người 600.000 đồng, "ăn" 02 lá thì được 50.000 đồng, "ăn" chót sẽ được 100.000 đồng, người nào không có phỏm thì bị coi là cháy và phải trả cho người về nhất số tiền 200.000 đồng.

Về số tiền tham gia đánh bạc, quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Đức X khai mang theo 11.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ tại vị trí ngồi của X số tiền 1.400.000 đồng; Trần Ngọc D mang theo 10.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu tại vị trí ngồi của D số tiền 1.700.000 đồng; Ngô Thế L mang theo 9.900.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu tại vị trí ngồi của L số tiền 18.900.000 đồng; Hoàng Văn Kh mang theo 10.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu tại vị trí ngồi của Kh số tiền 19.500.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng như trên.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, tài sản Cơ quan điều tra thu giữ: 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 cây; số tiền 41.500.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 111/CT-VKSHB ngày 01/10/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D,

Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều nhận tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, phù hợp nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng; các bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội danh. Các bị cáo có thái độ ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng qua phân xét hỏi và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức X số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn Kh số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo Trần Ngọc D số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo Ngô Thế L số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 41.500.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với nhau. Những lời khai đó còn được chứng minh bởi Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/7/2024, tại phòng nghỉ của bãi xe thuộc Công ty XDBH tại địa chỉ: Quốc lộ 5, phường H, quận HB: Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Ngô Thế L và Hoàng Văn Kh đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 41.500.000 đồng (bốn mươi một triệu năm trăm nghìn) đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Ngô Thế L và Hoàng Văn Kh đã đồng phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác. Vì vậy, phải xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật để giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Trong vụ án này, Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Ngô Thế L và Hoàng Văn Kh có hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 41.500.000 đồng. Do đó, Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Ngô Thế L và Hoàng Văn Kh phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện Kiểm sát đã truy tố và luận tội là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức X có bố đẻ tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo Ngô Thế L có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo Hoàng Văn Kh có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Do vậy, có thể áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác của các bị cáo.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Ngô Thế L và Hoàng Văn Kh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về vai trò và hình phạt:* Vụ án này có đồng phạm, do đó cần phân hóa vai trò của các bị cáo để xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] *Về vai trò:* Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc trước, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, không có người chỉ huy cầm đầu, hành vi phạm tội mang tính bột phát. Sau khi tổ chức ăn trưa xong, các đối tượng đã rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm 8 lá được thua bằng tiền. Nguyễn Đức X là người sử dụng số tiền lớn nhất (11.600.000 đồng) để đánh bạc nên Nguyễn Đức X có vai trò cao nhất; Trần Ngọc D và Hoàng Văn Kh sử dụng số tiền ngang nhau (10.000.000 đồng) để đánh bạc nên Trần Ngọc D và Hoàng Văn Kh có vai trò thứ hai; Ngô Thế L sử dụng số tiền thấp nhất (9.900.000 đồng) để đánh bạc nên Ngô Thế L có vai trò thấp nhất.

[8] *Về hình phạt:*

[8.1] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân đã thực hiện hành vi đánh bạc với mục đích thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác. Bị cáo Nguyễn Đức X là có vai trò cao nhất như đã phân tích tại mục [7] nên Nguyễn Đức X phải chịu hình phạt cao nhất. Bị cáo Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh có vai trò ngang nhau như đã phân tích tại mục [7] nên phải chịu hình phạt cao thứ hai và bằng nhau. Tuy nhiên, đánh giá Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [5], phạm tội lần đầu thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng thi hành hình phạt chính là hình phạt tiền. Do đó, cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo mà không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở. Đối với bị cáo Ngô Thế L có vai trò thấp nhất như đã phân tích tại mục [7]; nhân thân có 02 tiền án đã được xóa án tích như phần căn cước đã nêu. Căn cứ quy định của pháp luật thì bị cáo được coi là không có án tích. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [5] và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng thi hành hình phạt chính là hình phạt tiền. Tuy nhiên, cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo ngang với hình phạt áp dụng đối với bị cáo Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh. Do đó, cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo mà không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[8.2] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do hình phạt chính áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[9] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 41.500.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

[10] Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[11] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32, Điều 35 Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức X, Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L đồng phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

- + Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức X số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.
- + Phạt tiền bị cáo Trần Ngọc D số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.
- + Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn Kh số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.
- + Phạt tiền bị cáo Ngô Thế L số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 41.500.000 (Bốn mươi một triệu, năm trăm nghìn) đồng do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, theo Biên lai thu tiền số 0002703 ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 02 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Nguyễn Đức X, Trần Ngọc D, Hoàng Văn Kh, Ngô Thế L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung